

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - NGHỆ AN
Bản án số: 36/2026/HS-ST
Ngày 25 tháng 05 năm 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trọng Thế
Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 05 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 8 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 04 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 10 năm 1988 tại **xã N, tỉnh Nghệ An**; căn cước công dân số 040088037276 cấp ngày 23 tháng 09 năm 2022; nơi cấp: **Cục C - Bộ C1**; nguyên quán: **xã N, tỉnh Nghệ An**; nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: **xóm M, xã N, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Văn M**, sinh năm 1965 con bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1967; Có vợ: **Thành Thị L**, sinh năm 1989; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm: 2010, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Là Đảng viên **Đ3**; hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 185/QĐ-ĐU ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Đảng ủy **xã N, tỉnh Nghệ An**.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2026 đến ngày 28/01/2026, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Cháu **Lê Văn Đ**, sinh ngày 03/01/2009;

Trú tại: **Xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An** (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp cho cháu **Đ**: Ông **Lê Văn V** (là bố đẻ **Lê Văn Đ**); sinh năm 1986

Trú tại: **Xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An** (vắng mặt).

+ Anh **Vĩ Văn H**, sinh năm 2002;

Trú tại: Xóm M, xã N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 12 năm 2025, Lê Văn T sử dụng chiếc điện thoại Redmi Note 13 Pro, màu đen, gắn sim số thuê bao 0392.470.288 đăng nhập Zalo có tên “Lê Văn T” liên hệ với Z có tên “Nguyễn D” (T không biết rõ địa chỉ của người này) để hỏi mua pháo hoa nổ loại 49 quả với giá 1.000.000 đồng/ 01 hộp pháo nổ. Vì quen biết và chơi chung nên T kể cho Lê Anh Đ1 và Vi Văn H về việc có người bán pháo nổ và giá bán như trên. Do cũng muốn có pháo để chơi tết nên Đ1 và H nhờ T đặt mua hộ mỗi người 01 hộp pháo hoa nổ và gửi tiền mặt cho T mỗi người 1.000.000 đồng. Sau đó T sử dụng chiếc điện thoại Redmi Note 13 Pro, màu đen, đăng nhập Zalo tài khoản tên “Lê Văn T” nhắn tin cho tài khoản Zalo tên “Nguyễn D” đặt mua 09 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả (bao gồm 01 hộp pháo nổ cho Lê Anh Đ1 nhờ đặt mua; 01 hộp pháo nổ cho Vi Văn H nhờ đặt mua; 07 hộp pháo hoa nổ cho Lê Văn T mua để sử dụng vào dịp Tết nguyên đán). Khoảng 03 (ba) ngày sau khi đặt hàng, một nam nhân niên có đặc điểm khoảng 30 tuổi, mặc quần áo không có logo hãng vận chuyển, đi xe máy (T không nhớ hãng xe và B1 số chiếc xe) giao cho Lê Văn T 01 (một) thùng carton được gói kín và đề nghị thanh toán 9.000.000 đồng, T đã thanh toán số tiền 9.000.000 đồng bằng tiền mặt cho người giao hàng. Sau khi nhận được hàng, T mang thùng carton vào phòng ngủ rồi kiểm tra thì thấy trong thùng carton có 09 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả; T đem cất giấu 07 hộp pháo nổ dưới gầm giường phòng ngủ nhằm Tết đến để sử dụng; Đồng thời gặp và nói với Đ1 và H đến nhà lấy pháo. Sau đó, Vi Văn H đi bộ đến nhà Trường và T đưa cho H 01 túi nilon màu đen, bên trong có 01 giàn pháo hoa loại 49 quả, dán nhãn nhiều màu, in hình pháo hoa, có các ký tự “4049-A, 49 SHOTS CAKE” và các ký tự chữ nước ngoài; sau khi lấy được pháo, H đi bộ về nhà và cất giấu dưới phòng ngủ. Chiều ngày 18/01/2026 Đ1 đi bộ đến nhà Trường lấy pháo thì T đưa 01 túi bóng màu đen, bên trong có 01 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quả do nước ngoài sản xuất, có hình hộp chữ nhật, bên ngoài dán nhãn nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự “49SHOTSCAKE 4949-A” và các ký tự nước ngoài. Sau khi lấy được pháo, Đ1 xin ngồi nhờ xe máy của 01 người (Đ1 không biết tên, tuổi, địa chỉ) đi lên khu vực xã Đ, tỉnh Nghệ An. Khi Đ1 đi đến ngã ba giao nhau giữa đường Đ và đường Đ thuộc xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An thì bị Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số A, Phòng C2 Công An tỉnh N kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Đ1 đang có hành vi

tàng trữ 01 (một) hộp hình hộp chữ nhật nhãn hiệu 49SHOTSCAKE 4049-A, có in hình pháo hoa và các ký tự nước ngoài. **Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số A, Phòng C2** đã tiến hành làm việc và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho **Công An xã N** tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Chiều tối ngày 18/01/2026, sau khi biết **Đ1** bị phát hiện, **T** đến **Công an xã N**, tỉnh Nghệ An xin đầu thú, giao nộp vật chứng và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định

+ 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài có khối lượng: 1,608kg thu giữ của **Lê Anh Đ1**. Hội đồng lấy mẫu giám định lấy toàn bộ khối lượng hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài gửi giám định (ký hiệu M1).

+ 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài có khối lượng: 1,6 kg thu giữ của **Vi Văn H**. Hội đồng lấy mẫu giám định lấy toàn bộ khối lượng hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài gửi giám định (ký hiệu M2).

+ 05 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự KS-4911, BILLION TIME và các ký tự chữ nước ngoài có tổng khối lượng: 8,506kg; 02 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài có khối lượng 3,141 kg. Tổng khối lượng pháo có khối lượng: 11,647 kg thu giữ của **Lê Văn T**. Hội đồng giám định lấy ngẫu nhiên 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự KS-4911, BILLION TIME và các ký tự chữ nước ngoài, có khối lượng 1,692 kg gửi giám định (ký hiệu M3); lấy ngẫu nhiên 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, các ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài có khối lượng 1,562 kg gửi giám định (ký hiệu M4)

Khối lượng pháo nổ thu giữ của **Lê Anh Đ1** là 1,608kg; khối lượng pháo nổ thu giữ của **Vi Văn H** là 1,6kg; khối lượng pháo nổ thu giữ của **Lê Văn T** là 11,647

kg. **Lê Văn T** là người trực tiếp thực hiện đặt mua pháo nổ nên **Lê Văn T** phải chịu trách nhiệm đối với tổng toàn bộ khối lượng pháo nổ được thu giữ. Vì vậy, tổng khối lượng pháo nổ **Lê Văn T** phải chịu trách nhiệm là: 1,608 kg + 1,6kg + 11,647 kg = 14,855 kg.

Kết luận giám định số 166/KL-KTHS (Đ2- CN) ngày 25/01/2026 của **Phòng K Công An tỉnh N** kết luận:

“ Các mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSKV8 ngày 14 tháng 4 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An đã truy tố **Lê Văn T** về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 191; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - BLHS: Xử phạt bị cáo **Lê Văn T** từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 – BLHS; căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS, tuyên:

Tịch thu, tiêu huỷ: 05 hộp pháo nổ hình chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, có các ký tự KS-4911, BILLION TIME; ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài (đã lấy 04 hộp để gửi giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định).

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại Redmi Note 13 Pro, màu đen, số IMEI 1: 860321077524824/2, số IMEI 2: 860321077524832/2, gắn hai sim số 898404800 và 0936132678 mà **Lê Văn T** sử dụng liên lạc để đi mua pháo;

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát, không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra

viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của người làm chứng nên việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 - Bộ Luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản làm việc lập hồi 15 giờ 25 phút ngày 18/01/2026 tại **Xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An** cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai người làm chứng, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa; từ đó đã xác định được: Vào giữa tháng 12 năm 2025 **Lê Văn T** đã có hành vi đặt mua 09 hộp pháo nổ có khối lượng là 14,855 kg, trong đó: 07 hộp pháo nổ có khối lượng 11,647 kg **T** mua về để sử dụng vào dịp **Tết Nguyên Đ2**; 01 hộp pháo nổ có khối lượng 1,608 kg **T** đặt mua hộ cho **Lê Anh Đ1**; 01 hộp pháo nổ có khối lượng 1,6 kg **T** đặt mua hộ cho **Vi Văn H**. Sau khi đặt mua được pháo, **T** đã giao cho **Vi Văn H** 01 hộp do **H** nhờ đặt mua hộ; đến ngày 18/01/2026 **T** giao tiếp 01 hộp pháo cho **Lê Anh Đ1** do **Đ1** đặt mua hộ, trên **đường Đ** đưa pháo về nhà thì bị phát hiện; chiều tối ngày 18/01/2026, sau khi biết **Đ1** bị phát hiện, **T** đến trụ sở **Công an xã N**, tỉnh Nghệ An xin đầu thú, giao nộp vật chứng và khai nhận hành vi tàng trữ pháo nổ. Tại Kết luận giám định số 166/KL-KTHS (Đ2- CN) ngày 25/01/2026 của **Phòng K Công An tỉnh N** kết luận: “ Các mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ”, nên hành vi trên của **Lê Văn T** đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ pháo nổ để sử dụng là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng vẫn cố ý thực hiện, vậy cần xử phạt nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; năm 2017 đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc và được **UBND xã N, huyện N (nay là xã N)** tặng giấy khen, sau khi phạm tội đã đầu thú, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, kết hợp với việc xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ các điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và các hình phạt khác; tại Biên bản xác minh ngày 19/01/2026 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã xác minh được, bị cáo làm nghề Lao động tự do, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 05 hộp pháo nổ hình chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, có các ký tự KS-4911, BILLION TIME; ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài (đã lấy 04 hộp để gửi giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định) cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

Vật chứng khác là 01 chiếc điện thoại Redmi Note 13 Pro, màu đen, số IMEI 1: 860321077524824/2, số IMEI 2: 860321077524832/2, gắn hai sim số 898404800 và 0936132678 mà Lê Văn T sử dụng liên lạc để đi mua pháo cần tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước theo điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

[9] - Đối với Vi Văn H và Lê Anh Đ1 nhờ Lê Văn T mua hộ 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả có khối lượng lần lượt là 1,6 kg và 1,608 kg về cất giấu để sử dụng vào dịp Tết nguyên đán. Do khối lượng pháo không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự. Ngày 23/03/2026 Công An xã N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của Vi Văn H và Lê Anh Đ1 theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 156/Q Đ-XPHC; số 157/Q Đ-XPHC ngày 23/03/2026

[10] Đối với người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo có tên “Nguyễn D” đã bán 09 hộp pháo nổ cho Lê Văn T và người lái xe đã giao số pháo nổ cho Lê Văn T, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý; đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định .

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - BLHS.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Lê Văn T** về cho **UBND xã N**, tỉnh Nghệ An nơi thường trú của bị cáo để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 05 hộp pháo nổ hình chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm. Trên bề mặt có dán nhiều màu in hình pháo hoa, có các ký tự KS-4911, BILLION TIME; ký tự 4049-A, 49 SHOTS CAKE và các ký tự chữ nước ngoài (đã lấy 04 hộp để gửi giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định)

Tang vật trên hiện có tại kho Vũ khí đạn (VKĐ-PHC-KT) phòng HC-KT thuộc Bộ chỉ huy quân sự, tỉnh Nghệ An theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/02/2026 giữa Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh N** và kho VKĐ-PHC-KT phòng HC-KT thuộc Bộ chỉ huy quân sự, tỉnh Nghệ An.

Tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Redmi Note 13 Pro, màu đen, số IMEI 1: 860321077524824/2, số IMEI 2: 860321077524832/2 mà **Lê Văn T** sử dụng liên lạc để đi mua pháo

Tịch thu tiêu hủy hai sim số điện thoại 898404800 và 0936132678 gắn trong chiếc điện thoại Redmi Note 13 Pro, màu đen, số IMEI 1: 860321077524824/2, số IMEI 2: 860321077524832/2 tịch thu của **Lê Văn T** do không còn giá trị sử dụng.

Tang vật trên hiện có tại kho vật chứng và tài liệu, đồ vật Phân trại tạm **giam T1**, **Công an tỉnh N** theo Phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật ngày 04 tháng 03 năm 2026

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo **Lê Văn T** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 8-Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 8-Nghệ An ;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã Nghĩa Lâm
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Điêu Anh Tuấn

Phan Thị Thanh Thủy

Trần Thị Ngoan

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Trường THPT 1-5, Nghĩa Đàn, Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan